

BÁO GIẢNG TUẦN 30 (TỪ NGÀY 14/4/2025 ĐẾN NGÀY 18/4/2025)

THỨ	TIẾT	MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 14/4	S	1	HĐTN	88	SHDC: Cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường	
		2	Toán	146	Luyện tập/88	GADT Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	291	Đọc: Mai An Tiêm (tiết 1)	GADT Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	292	Đọc: Mai An Tiêm (tiết 2)	GADT Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	73	Luyện tập	Soi bài VBT TV
		6	Đạo đức	30	Bài 13: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng	GADT Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	30	Ôn TĐN: Bài số 4. Ôn tập bài hát: Trang trại vui vẻ	Đàn, phách
		8				
Ba 15/4	S	1	GDTC	59	Động tác dẫn bóng (tiết 3)	GADT Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	293	Viết: Chữ hoa N (kiểu 2)	Soi bài Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	294	Nói và nghe: Kể chuyện Mai An Tiêm	GADT Tranh SGK, video MH
		4	Toán	147	Luyện tập/89	Soi bài Bảng con, nháp
	C	5				
		6				
		7				
		8				
Tư 16/4	S	1	TNXH	59	Ôn tập về chủ đề Con người và sức khỏe (tiết 2)	GADT Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	59	Unit 14: At home. Lesson 3 – Task 6, 7, 8	GADT Thẻ card
		3	Tiếng Việt	295	Đọc: Thư gửi bố ngoài đảo (tiết 1)	GADT Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	296	Đọc: Thư gửi bố ngoài đảo (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	148	Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	52	Luyện tập	GADT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	89	Bài 30: Giữ gìn vệ sinh môi trường	GADT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 17/4	S	1	Tiếng Việt	297	Nghe – viết: Thư gửi bố ngoài đảo	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	298	LTVC – Tuần 30	GADT	VBT TV
		3	Toán	149	Luyện tập/92	GADT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	60	Động tác dẫn bóng (tiết 3)	GADT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	60	Ôn tập về chủ đề Con người và sức khỏe (tiết 3)	GADT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	74	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	60	Full time 4 – Task 1, 2	GADT	Thẻ card
		8					
Sáu 18/4	S	1	Tiếng Việt	299	LVĐ: Viết lời cảm ơn các chú bộ đội hải quân	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	300	Đọc mở rộng – Tuần 30	GADT	Truyện, tranh
		3	Toán	150	Luyện tập/94	GADT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	90	Sinh hoạt lớp	GADT	Tranh, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	75	Luyện tập	GADT	VBT TV
		6	Mĩ thuật	30	Đồ chơi từ tạo hình con vật (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	53	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Chào cờ (15 - 17') - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. 2. Sinh hoạt dưới cờ: - Các Sao Nhi đồng cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường. (15 - 16') * Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động. 	- HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe. - HS hát. - HS lắng nghe - HS theo dõi - HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời - 4,5 HS trả lời:
- GV lựa chọn bài nhảy bất kì, vui nhộn. - GV cho HS nhảy điệu quét sân hoặc lau bàn trên nền nhạc quen thuộc. GV làm các động tác mô phỏng dùng chổi quét sân hoặc dùng giẻ lau bàn. - GV thống nhất động tác với HS. - Cả lớp cùng nhảy theo động tác của GV, trên nền nhạc vui. Ví dụ, điệu nhảy Lau bàn	

sẽ có các động tác sau: + Giặt khăn, vắt khăn. + Lau bàn từ bên trái sang; lau bàn từ bên phải sang. + Gấp khăn, lộn mặt sạch ra ngoài, lau lại từ bên phải sang, rồi từ bên trái sang. + Giặt khăn, vắt khăn, phơi khăn. Kết luận: Kể cả khi lao động, tổng vệ sinh môi trường, chúng ta cũng có thật nhiều niềm vui. 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3') - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề	- Lắng nghe - HS thực hiện yêu cầu. - Lắng nghe
--	---

Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP/88

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách làm tính trừ không nhớ các số trong phạm vi 1000.
- Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu bài tập 1, tranh bài tập 2,4.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS biết cách làm tính trừ không nhớ các số trong phạm vi 1000. - Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng	- HS hát

* Tổ chức hoạt động: * Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm vào phiếu bài tập - GV quan sát HS làm và thu nhận xét một số phiếu. - GV kiểm tra bài làm trên bảng. - GV cho HS đọc lại các phép tính đúng. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? a/ YC HS quan sát tranh. - GV hỏi: + Trong tranh có mấy bông hoa? + Con bộ rùa có 2 chấm đậu trên bông hoa thứ mấy? + Con bộ rùa có 2 chấm đậu trên bông hoa thứ nhất có kết quả phép tính bằng bao nhiêu? + Em làm thế nào có kết quả như vậy? - Gv nhận xét. b/ + Bông hoa thứ 2 và thứ 3 có kết quả bằng bao nhiêu? + Em làm thế nào có kết quả như vậy? + Có kết quả của 3 phép tính vậy bạn nào cho cô biết 2 phép tính nào có kết quả bằng nhau? -GV nhận xét. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho học sinh tính nhẩm và chọn đáp án đúng. - Gọi từng học sinh làm từng phép tính. - Gv nhận xét qua mỗi bài làm của HS. <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh:	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 1HS lên bảng. Cả lớp làm vào phiếu - HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn. - HS đọc - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát + Có 3 bông hoa. + Đậu trên bông hoa thứ nhất. + Có kết quả bằng 412. - HS nhận xét. - HS trả lời. - Bông hoa thứ 2 có kết quả bằng 311, bông hoa thứ 3 có kết quả bằng 412 - HS trả lời. Bông hoa thứ 1 có kết quả bằng bông hoa thứ 3. - HS đọc - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. - HS lắng nghe. - 2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.
---	---

+ Bức tranh thứ nhất có phép tính $245 - 125$ bằng bao nhiêu? + Cái cân đang ở vị trí bằng nhau, thì cân nặng của 2 vật trên như thế nào? + Vậy kết quả cân điền là số mấy? - GV nhận xét, tuyên dương - GV hướng dẫn HS làm 2 tranh còn lại. - GV nhận xét, lưu ý HS quan sát cẩn thận khi làm. Bài 5: - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Bài toán yêu cầu tìm gì? - Muốn biết số học sinh nam là bao nhiêu ta làm thế nào? - GV chốt lại cách giải. - GV thu một số vở nhanh nhất nhận xét. - GV nhận xét 3. Cũng cố, dặn dò: - Chuẩn bị bài mới - Nhận xét giờ học.	- Bằng 120. - Cân nặng của hai vật trên bằng nhau? - HS kết quả là 120 kết quả cân điền là số 0. - HS lắng nghe. - HS làm dưới sự hướng dẫn của GV. - HS lắng nghe. - Một trường tiểu học có 465 học sinh, trong đó có 240 học sinh nữ. - Hỏi trường tiểu học đó có bao nhiêu học sinh nam? - Tìm số học sinh nam trường tiểu học đó. - HS trả lời. - 1HS làm bảng lớp cả lớp làm vào vở. <u>Giải</u> Số học sinh nam trường tiểu học có là: $465 - 240 = 225 \text{ (học sinh)}$ <u>Đáp số:</u> 225 học sinh HS nhận xét.
---	--

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt MAI AN TIÊM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các từ khó; đúng lời của nhân vật; phân biệt lời người kể chuyện với lời nhân vật để đọc với ngữ điệu phù hợp trong câu chuyện Mai An Tiêm.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu được về nguồn gốc một loại cây trái quen thuộc. Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung câu chuyện Mai An Tiêm. Quan sát tranh và hiểu được các chi tiết trong tranh.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: trí tưởng tượng, sự liên tưởng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên.
- Tự hào về đất nước, con người Việt Nam; ca ngợi phẩm chất cần cù, thông minh, sáng tạo của người Việt Nam; có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV yêu cầu 1 – 2 HS đọc câu đố: <i>Vỏ xanh, ruột đỏ, hạt đen</i> <i>Hoa vàng, lá biếc, đổ em quả gì?</i> - GV hướng dẫn HS giải câu đố. Yêu cầu HS chú ý vào đặc điểm của các sự vật để phán đoán xem đặc điểm đó là của quả gì. - Mời HS chia sẻ đáp án của câu đố. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu. Chú ý đọc đúng lời người kể chuyện. Ngắt, nghỉ, nhấn giọng đúng chỗ. - HDHS chia đoạn: (4 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>ra đảo hoang</i>. + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến <i>quần áo</i>. + Đoạn 3: Tiếp theo đến <i>gieo trồng khắp đảo</i>. + Đoạn 4: Phần còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>hiếu lắm, lời nói, nổi giận, tre nứa, nảy mầm, đảo hoang, hối hận...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Ngày xưa,/ có một người tên là Mai An Tiêm/ được Vua Hùng yêu mến nhận làm con nuôi.// Một lần,/ vì hiếu lắm lời nói của An Tiêm/ nên nhà vua nổi giận,/ đày An Tiêm ra đảo hoang.</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu:	- HS đọc câu đố - HS thảo luận nhóm đôi tìm lời giải đố. - 3-4 HS chia sẻ trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (<i>Quả dưa hấu</i>) - Cả lớp đọc thầm. - HS theo dõi. - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc.

- HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.93. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.50. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn văn.</i> - Gọi HS đọc yêu cầu SGK/ tr.93 - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm từ chỉ hoạt động trong đoạn văn, đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.50. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được.</i> - Gọi HS đọc yêu cầu SGK/ tr.93. - GV hướng dẫn cách thực hiện - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.	- HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: - C1: Vợ chồng Mai An Tiêm đã dựng nhà bằng tre nứa, lấy cỏ khô tết thành quần áo, nhật và gieo trồng một loại hạt do chim thả xuống. - C2: Mai An Tiêm nghĩ thứ quả này chim ăn được thì người cũng ăn được. - C3: Quả có vỏ màu xanh, ruột đỏ, hạt đen nhánh, vị ngọt và mát. Quả đó có tên là dưa hấu. - C4: Mai An Tiêm là người cần cù, chịu khó, dám nghĩ dám làm, thông minh, sáng tạo và hiếu thảo - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc. - HS thảo luận nhóm đôi tìm từ chỉ hoạt động trong đoạn văn. - HS chia sẻ kết quả trước lớp: <i>khắc, thả, nhờ, đưa, vớt,..</i> - 1-2 HS đọc.
---	--

- Gọi các nhóm đọc bài của nhau và góp ý cho nhau. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS hoạt động nhóm đôi để đặt câu với từ ngữ vừa tìm được. - 4-5 nhóm đọc trước lớp. - HS chia sẻ.
--	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Mai An Tiêm

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự việc trong câu chuyện, phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặt được câu có từ chỉ hoạt động.

3. Phẩm chất:

- Có nhận thức về việc cần tự lập; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu học sinh đứng dậy cùng thực hiện hát bài “ Quả” 2. HDHS làm bài tập Bài 1 Dựa vào bài đọc, viết tiếp các câu dưới đây để giới thiệu loại quả Mai An Tiêm đã trồng. - Quả có vỏ màu....., ruột....., có vị....., hạt - Quả đó có tên là..... - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc. - Yêu cầu HS làm bài vào VBT. - GV nhận xét, chữa bài. ? Em được biết thêm điều gì từ câu chuyện Mai An Tiêm?	- Học sinh đứng dậy thực hiện các động tác cùng cô giáo. - 1 HS đọc - HS đọc bài - HS làm bài . - 3 HS trả lời: - <i>Quả có vỏ màu xanh thẫm, ruột đỏ, có vị ngọt và mát, hạt đen nhánh.</i> - <i>Quả đó có tên là dưa hấu.</i> - Câu chuyện cho em biết vì sao ngày nay chúng ta có quả dưa hấu và hiểu về Mai An Tiêm là người con hiếu

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn văn sau: An Tiêm khắc tên mình vào quả rồi thả xuống biển, nhờ sóng đưa vào đất liền. Một người dân vớt được quả lạ đã đem dâng vua. Vua hỏi hân cho đón vợ chồng An Tiêm trở về. - GV gọi 1 HS đọc yêu cầu, 1HS đọc đoạn trước lớp. - GV yêu cầu HS làm bài nhóm đôi. - GV gọi 1-2 nhóm chiếu bài - GV nhận xét, chốt đáp án. - GV cho hs tìm thêm những từ chỉ hoạt động khác. Bài 3: Đặt một câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 2. - GV cho HS nêu yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài. - GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương. Bài 4: Sắp xếp các tranh dưới đây theo đúng trình tự của bài đọc. - GV cho HS nêu yêu cầu - GV HDHS đánh số thứ tự các tranh từ trái sang phải, trên xuống dưới, quan sát và làm bài nhóm 4. - GV gọi 2-3 nhóm chữa bài, chốt đáp án (4-2-3-1). GV có thể yêu cầu dựa vào kết quả vừa xếp kể lại câu chuyện. Bài 5: Viết 1- 2 câu nêu suy nghĩ của em về nhân vật Mai An Tiêm. - GV yêu cầu HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm vào vở, thu 3-5 bài, chiếu lên màn hình, nhận xét. - GV chữa bài và hỏi: + Khi viết câu cần lưu ý điều gì? - GV nhận xét . 3. Cũng cố, dặn dò:	thảo, dám nghĩ dám làm, dũng cảm vượt qua khó khăn. - HS chữa bài, nhận xét. - HS đọc. - HS làm bài - Đại diện nhóm lên trình bày, lớp nhận xét, bổ sung. (Đáp án: <i>khắc, thả, nhờ, đưa, vớt, đem, dâng, trở về</i>). - HS đọc yêu cầu - HS hoàn thành vào VBT. - HS chữa bài, nhận xét, bổ sung. - HS đọc yêu cầu - HS thực hiện. - HS chữa bài, nhận xét. - HS đọc đề bài - HS làm vào vở - HS nhận xét - HS trả lời (<i>Chữ cái đầu câu phải viết hoa, cuối câu viết dấu chấm, nếu có tên</i>)

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	<i>riêng phải viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận.)</i> - HS thực hiện.

Thứ Ba ngày 15 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 2: Tiếng Việt

CHỮ HOA N (Kiểu 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa N (Kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Người Việt Nam cần cù, sáng tạo.*

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa N (Kiểu 2).
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: - Biết viết chữ viết hoa N kiểu 2 cỡ vừa và cỡ nhỏ. - Viết đúng câu ứng dụng: <i>Người Việt Nam cần cù, sáng tạo</i> * Phương pháp: Phát hiện và giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa N (Kiểu 2).	- 1-2 HS chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ.

+ Chữ hoa N (Kiểu 2) gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa N (Kiểu 2). - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét. - Yêu cầu HS viết bảng con. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng. - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết. - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: + Viết chữ hoa N (Kiểu 2) đầu câu. + Cách nối từ N (Kiểu 2) sang g và nối với a. + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. * Hoạt động 3: Thực hành luyện viết. - Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa N (Kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe. - HS luyện viết bảng con. - 3-4 HS đọc: Người Việt Nam cần cù, sáng tạo - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: MAI AN TIÊM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện Mai An Tiêm.
- Chia sẻ được những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài đọc.
- Trao đổi về nội dung của văn bản và các chi tiết trong tranh.
- Biết dựa vào tranh để kể lại từng đoạn của câu chuyện.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối:	

* Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Quan sát giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: Tạo chú ý cho học sinh * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Quan sát tranh, nói tên nhân vật và sự việc trong từng tranh. - Gọi 1-2 HS đọc yêu cầu 1. - GV hướng dẫn HS quan sát 4 tranh. Giúp HS nhớ lại từng đoạn của câu chuyện tương ứng với mỗi bức tranh. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh - GV nêu yêu cầu của BT2 - Yêu cầu HS kể lại từng đoạn câu chuyện trong nhóm 4 - Gọi HS kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Vận dụng: Viết 2-3 câu về nhân vật Mai An Tiêm trong câu chuyện - Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài - GV hướng dẫn HS xem lại các tranh minh họa và nhớ lại những hành động, suy nghĩ, ... của Mai An Tiêm trong thời gian bị đầy ra đảo hoang. - Yêu cầu HS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.51. Nhắc nhở khi viết đoạn văn, HS cần giới thiệu tên của nhân vật, nhận xét về ý chí, nghị lực vượt gian khổ của Mai An Tiêm và HS có thể nêu suy nghĩ, cảm xúc của mình về Mai An Tiêm. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì?	- 1-2 HS chia sẻ. - 1-2 HS đọc yêu cầu 1 trước lớp. - HS thảo luận nhóm đôi, nói tên nhân vật, nói các sự việc trong từng bức tranh. - 2-3 nhóm HS chia sẻ. - HS lắng nghe. - HS thực hiện. - Một số HS tập kể trước lớp. HS khác nhận xét - 2 HS đọc yêu cầu bài - HS thực hiện theo nhóm đôi. - HS suy nghĩ cá nhân, viết vào vở, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS chia sẻ.
--	--

- Tổ chức cho HS nêu ý kiến về bài học. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.	- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích nội dung hay hoạt động nào) - HS lắng nghe.
--	--

Tiết 4: Toán LUYỆN TẬP/89

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách làm tính trừ không nhớ các số trong phạm vi 1000.
- Làm được dạng toán có 2 bước tính.
- Biết so sánh các số, đơn vị đo độ dài mét.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, tranh ảnh các bài tập, phiếu bài tập 4.
- HS: SGK, vở Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: Luyện tập - Gọi 2HS lên bảng làm. *Đặt tính rồi tính: HS1: $257 - 132$ HS2: $753 - 354$ - GV sửa bài và nhận xét. 2. Dạy bài mới: * Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV trong tranh vẽ con gì? Vậy con trâu trong tranh ăn gì? +Trâu sẽ ăn bó cỏ ghi phép tính có kết quả lớn nhất? Vậy con trâu sẽ ăn bó cỏ nào? +Vì sao? - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Bài toán thực hiện mấy phép tính? - GV cho HS làm việc nhóm đôi. - GV gọi một số nhóm trả lời.	- HS làm. - HS làm bảng con. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Vẽ con trâu. Trâu trong tranh ăn cỏ. - HS trả lời theo ý của mình. - HS giải thích so sánh 3 số chọn số lớn nhất. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Bài toán thực hiện 2 phép tính. - HS làm việc nhóm. - Gọi 2 nhóm lên bảng.

- GV nhận xét bài làm của các nhóm và bài làm trên bảng. Bài 3: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? + Bài toán cho biết có 2 hình gì? + Trong hình tròn có những số nào? + Trong hình tròn số nào là số lớn nhất? + Trong hình vuông có những số nào? + Trong hình vuông số bé nhất là số nào? + Hiệu của số lớn nhất trong hình tròn và số bé nhất trong hình vuông là số bao nhiêu? + Em làm như thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương HS. Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm phiếu bài tập. - GV thu nhận xét một số phiếu. - GV quan sát nhận xét, sửa bài. Bài 5: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV tổ chức cho học sinh thực hành làm bài tập a. - GV quan sát học sinh thực hiện và cho nêu cách làm. - GV chốt: Nhắc 1 que tính ở số 8 (để được số 9) rồi xếp vào số 0 (để được số 8) khi đó số lớn nhất có thể xếp được là 798. - b/ GV cho HS làm vào bảng con. - GV nhận xét, sửa bài. - Kết quả $798 - 780 = 18$ 3. Củng cố, dặn dò: - Chuẩn bị bài mới - Nhận xét giờ học.	- HS nhận xét. - HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Có 1 hình vuông và 1 hình tròn. - Gồm 3 số 824, 842, 749 - Số lớn nhất trong hình tròn là số 842. - HS trả lời - Là số 410 - HS là số 432. - HS số lớn nhất trong hình tròn là 842, số bé nhất trong hình vuông là số 410. - HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 1-2 HS làm bảng nhóm, cả lớp làm phiếu bài tập. - HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hành làm. - HS trả lời theo ý của mình. - HS nhận xét. - HS lắng nghe. - Cả lớp làm. - HS lắng nghe.
---	--

Thứ Tư ngày 16 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.

- Đọc đúng, rõ ràng, diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ theo nhịp thơ.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: cảm nhận được tình cảm của bạn nhỏ đối với bố trong bài thơ.
- Nhận biết được địa điểm, thời gian và các hình ảnh trong bài thơ.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển kĩ năng nghe, nói, đọc, hiểu văn bản.
- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV yêu cầu HS quan sát 2 bức tranh trong SGK và trả lời câu hỏi: + Em thấy những ai trong 2 bức tranh? + Họ đang làm gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, diễn cảm, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của bạn nhỏ trong bài thơ. Hướng dẫn HS ngắt, nghỉ hơi đúng nhịp thơ/ dòng thơ/ câu thơ. - HDHS chia đoạn: 5 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: hòm thư, xa xôi,... - Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp.	- 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát 2 bức tranh trong SGK và nói những gì mà HS quan sát được. - HS khác nhận xét, bổ sung. - Cả lớp đọc thầm. - 4 HS đọc nối tiếp. (HS1 đọc 2 khổ đầu) - HS luyện đọc từ khó. - HS luyện đọc theo nhóm bốn.

* Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.96. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.51. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - Gọi HS đọc diễn cảm toàn bài - Nhận xét, khen ngợi HS đọc tốt. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SGK/ tr.97 - Yêu cầu HS đọc thầm lại bài thơ, đọc các từ cho trước, thảo luận nhóm để tìm ra những từ chỉ hành động của bố và của con. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 3 trong VBTTV/tr.51. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu 2 trong SGK/ tr.97. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm. Yêu cầu từng HS trong mỗi nhóm thay lời bạn nhỏ nói câu thể hiện tình cảm với bố. - Mời đại diện một số nhóm nói trước lớp. GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vào bài 4, VBTTV/tr.51. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Bạn nhỏ viết thư cho bố vào dịp gần Tết. C2: Bố bạn nhỏ đang làm công việc giữ đảo và giữ trời. C3: Đáp án: c. thư C4: Đáp án: a. Bố và các chú bảo vệ vùng biển, vùng trời quê hương. - HS luyện đọc diễn cảm bài thơ (cá nhân, đọc trước lớp.) - 2-3 HS đọc. - HS thực hiện theo yêu cầu. - HS chia sẻ: + Từ ngữ chỉ hành động của bố: <i>giữ đảo, giữ trời</i> + Từ ngữ chỉ hành động của con: <i>viết thư, gửi thư</i> - HS đọc. - HS thực hiện. - Đại diện một số nhóm nói trước lớp. - HS viết lại câu vừa nói vào VBTTV. - HS chia sẻ.
---	--

Chiều:

Tiết 6: Toán

PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000.

- *Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- ## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- ### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

[illegible]

<i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm bảng con. - GV cho HS nêu cách thực hiện phép tính và cách tính của một số phép tính. - GV sửa bài - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm phiếu bài tập. - GV thu và nhận xét một số phiếu. - GV cho HS nêu cách đặt tính, thực hiện phép tính và cách tính của một số phép tính. - GV sửa bài - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhắc HS cẩn thận khi thực hiện phép trừ có nhớ. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Bài toán yêu cầu tìm gì? - Muốn biết số cây giống trong vườn ươm ta làm thế nào? - GV chốt lại cách giải. - GV thu một số vở nhanh nhất nhận xét. - GV nhận xét - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Chuẩn bị bài mới. - Nhận xét giờ học.	- Bạn Nam có 247 dây thun. - $386 - 139 = 247$ - HS lắng nghe, nhắc lại. - 2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lên làm trên bảng, cả lớp làm bảng con. - HS trả lời. - HS lắng nghe. - 2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2 học sinh làm bảng nhóm, cả lớp làm vào phiếu bài tập. - HS nêu. - HS lắng nghe - 2 -3 HS đọc. - HS lắng nghe.
---	--

Tiết 6: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Củng cố cho học sinh phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000, so sánh số, đơn vị đo mét.

2. Năng lực:

- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

- Phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề

3. Phẩm chất:

- Thông qua hoạt động giao tiếp HS tự tin trả lời câu hỏi

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu bài tập, máy tính, màn chiếu
- HS: Vở BT, que tính

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - Cho cả lớp hát 1 bài 2. HDHS làm bài tập <u>Bài 1:</u> Khoanh vào kết quả lớn nhất - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? + Làm sao để tìm được phép tính có kết quả lớn nhất? - Yêu cầu HS làm bài vào vở BT, sau đó trình bày miệng kết quả - Gv chữa bài, chốt kết quả đúng + Vì sao bạn chọn khúc xương thứ hai? - GV nhận xét, tuyên dương HS <u>Bài 2:</u> Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng a) $229 - 117 + 345$ bằng: A. 547 B. 457 C. 574 b) $283 - 230 + 671$ bằng: A. 724 B. 714 C. 742 - Hãy nêu thứ tự thực hiện phép tính? - Phát phiếu cho HS làm, sau đó yêu cầu đổi phiếu để kiểm tra bài của bạn - Gọi HS trình bày + Khi thực hiện phép tính có 2 dấu phép tính ta làm thế nào? - GV khen ngợi tuyên dương HS <u>Bài 3:</u> Viết số thích hợp vào chỗ chấm - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn: BT3 có 3 phần, các e cần	- Cả lớp hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết - 2 HS đọc đề bài - Bài yêu cầu” Khoanh vào khúc xương có phép tính lớn nhất mà bạn chú ý tìm đến + Ta thực hiện lần lượt các phép tính trừ ở mỗi khúc xương - HS làm bài: Khoanh vào khúc xương 892 - 780 - Nhận xét bạn + Vì khúc xương thứ hai bằng 112 là kết quả lớn nhất so với khúc xương có kết quả 120 và 14. - 2 HS đọc đề bài - Thực hiện phép tính từ trái sang phải - HS làm bài trên phiếu, sau đó đổi phiếu kiểm tra chéo - HS trình bày kết quả Đáp án: a) B; b) A +HS trả lời: Ta thực hiện lần lượt từ trái sang phải - HS đọc yêu cầu - Lắng nghe

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
quan sát thật kĩ các chữ số trong hình tròn hình chữ nhật, nằm ngoài hình tròn, HCN sau đó viết vào chỗ chấm - Yêu cầu HS làm ra vở Bt, 3 HS lên bảng - Gọi HS nhận xét, chữa bài - Gv nhận xét + BT3 củng cố kiến thức gì? - GV nhận xét, tuyên dương HS Bài 4: Đ, S? - Gọi HS đọc đề bài - GV cho HS tự làm bài - Gọi 3 HS nối tiếp nhau trình bày - Chữa bài, chốt đáp án đúng + Vì sao em điền phần a chữ Đ? Gv hỏi tương tự 2 câu còn lại + Dựa vào đâu em làm tốt BT2? - GV tuyên dương, khen ngợi HS Bài 5: Viết số thích hợp vào chỗ chấm (Dành cho HS năng khiếu) - Gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS dùng que tính, sau đó chuyển 1 que diêm như yêu cầu của đề bài: để được số lớn nhất. Tương tự với phần b để tìm số bé nhất. - Yêu cầu HS thực hiện - Gọi 3 HS nối tiếp nêu kết quả, cách làm - Nhận xét, chốt đáp án 3. Củng cố, dặn dò: - Gọi HS nhắc lại tên bài học - GV nhận xét tiết học	- HS làm bài: a) Số lớn nhất nằm ngoài hình tròn: 589 b) Số bé nhất nằm trong HCN: 536 c) Hiệu số lớn nhất nằm ngoài hình tròn và số bé nhất nằm trong HCN: $589 - 536 = 53$ + So sánh số và phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 - HS đọc đề bài - HS làm bài a) Đ b) S c) S + Vì Quốc lộ 3A dài 330km nên có chiều dài lớn hơn 300km + Em so sánh chiều dài của các đường Quốc lộ - HS đọc yêu cầu HS lần lượt nêu: - a) Nhắc 1 que tính ở số 8 để được số 0, rồi xếp vào số 0 để được số 8

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường ở trường học từ đó có ý thức giữ gìn môi trường trường học sạch đẹp hơn.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp HS trải nghiệm lao động, phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm với môi trường xung quanh.
- Góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- Dụng cụ làm vệ sinh lớp học.
- Mẫu phiếu khảo sát (theo nội dung 1 trong SGK)
- Giấy A0 cho 3 nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - Nhảy một điệu nhảy trên nền nhạc vui vui. GV lựa chọn bài nhảy bất kì, vui nhộn. Ví dụ: Vũ điệu: rửa tay GV lựa chọn chủ đề: quét sân, lau bàn GV thống nhất động tác với HS GV kết luận: Kể cả khi lao động, tổng vệ sinh môi trường, chúng ta cũng có thật nhiều niềm vui. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: *Hoạt động 1: Tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường ở trường em. - GV chia lớp thành 3 nhóm lớn và giao nhiệm vụ, hướng dẫn các bước và thời gian thực hiện - Thời gian đi quan sát: 10 phút. - Thời gian điền thông tin vào giấy A0 và thống nhất thông tin: 5-7 phút. - GV có thể nhờ các bác lao công, bảo vệ hoặc cô giáo trong trường hỗ trợ theo dõi nhóm HS để đảm bảo an toàn. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: *Hoạt động 2: Báo cáo kết quả khảo	- HS quan sát, thực hiện theo HD. - Cả lớp cùng nhảy trên nền nhạc - 2-3 HS nêu tên chủ đề bài học - 2-3 HS trả lời. HS nhận nhiệm vụ + Nhóm 1: Khảo sát về nước: Đi quanh trường, ghé phòng vệ sinh, bếp hoặc nơi rửa tay chân – những nơi có vòi nước, quan sát và trả lời các câu hỏi trong phiếu khảo sát. + Nhóm 2: Khảo sát về rác:

sát - Các nhóm treo các phiếu khảo sát đã được báo cáo trên giấy A0 lên bảng. - GV đặt câu hỏi cho từng nhóm theo tình hình cụ thể HS quan sát được: + Trong nhà vệ sinh như vậy em thấy đã sạch chưa? Nếu chưa sạch thì cần phải làm gì? + Em thấy các bạn đã bỏ rác đúng nơi quy định chưa?.. GV kết luận: Cùng đưa ra kết luận về thực trạng vệ sinh môi trường ở trường mình và những biện pháp giữ cho ngôi trường luôn sạch sẽ. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - GV khuyến khích HS về nhà cùng bố mẹ tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường ở xung quanh nơi mình ở. - Đề xuất phương án làm sạch môi trường nơi em ở.	Đi quanh trường, đếm số thùng rác và trả lời các câu hỏi trong phiếu khảo sát. + Nhóm 3: Khảo sát về bụi: Đi quanh trường, quan sát và trả lời câu hỏi trong phiếu khảo sát. - HS về lớp - Ổn định nhanh - Treo phiếu khảo sát lên bảng - Các nhóm lần lượt báo cáo - Một số HS trả lời câu hỏi của GV - 2 HS trả lời. - HS lắng nghe.
---	---

Thứ Năm ngày 17 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Tiếng Việt

NGHE – VIẾT: THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động máu hát	

[illegible]

Tiết 2: Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: MRVT VỀ NGHỀ NGHIỆP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ người làm việc trên biển.
- Đặt được câu chỉ mục đích.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ nghề nghiệp.
- Rèn kĩ năng đặt câu.
- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vô BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Tìm được từ ngữ chỉ người làm việc trên biển. - Đặt được câu chỉ mục đích. * Phương pháp: HS làm việc cá nhân. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: Tìm những từ ngữ chỉ người làm việc trên biển. <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc yêu cầu bài. - Gọi một số HS đọc các từ ngữ cho trước. - GV giải thích nghĩa của các từ HS chưa hiểu. - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm. - Mời một số nhóm trình bày. - Yêu cầu HS làm bài tập 7 - VBT/ tr.52. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Tổ chức cho HS đọc các từ ngữ vừa tìm được. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu. - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A và cột B. - GV tổ chức HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B. - Yêu cầu HS làm bài tập 8-VBT tr.53.	- HS múa, hát - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ chỉ người làm việc trên biển. - Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung: <i>ngư dân, hải quân, thợ lặn, thủy thủ</i> - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đối chiếu kiểm tra theo cặp. - HS đọc theo yêu cầu. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS đọc. - HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B - HS chia sẻ kết quả trước lớp. HS khác nhận xét. - HS làm bài.

- Tổ chức cho HS đọc các từ ngữ vừa tìm được. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Đặt câu chỉ mục đích Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu bài 3. - GV cho HS đọc mẫu theo cặp. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để đặt câu hỏi và trả lời theo mẫu. - Mời 1 số cặp trình bày trước lớp - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS đọc theo yêu cầu: + Những người dân chài ra khơi để đánh cá. + Các chú hải quân tuần tra để canh giữ biển đảo. + Người dân biển làm lồng bè để nuôi tôm cá. - HS đọc: Dựa vào kết quả ở bài tập 2, đặt 2 câu hỏi và 2 câu trả lời theo mẫu - HS đọc mẫu theo cặp, một HS đọc câu hỏi, một HS đọc câu trả lời. - HS làm việc nhóm đôi để đặt câu hỏi và trả lời theo mẫu. Sau đó 2 HS đổi vai cho nhau đặt câu hỏi và trả lời. - 3-4 cặp HS đặt câu hỏi và trả lời trước lớp: + HS1: Các chú hải quân tuần tra để làm gì? + HS2: Các chú hải quân tuần tra để canh giữ biển đảo. - HS chia sẻ.
---	--

Tiết 3: Toán LUYỆN TẬP/92

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách làm tính trừ có nhớ các số trong phạm vi 1000.
- Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính.
- Biết vận dụng phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000.
- Nhận biết ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Phát triển năng lực tính toán và giải quyết vấn đề
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.
- Nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu, tivi chiếu nội dung bài, phiếu bài tập 2.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

[illegible]

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- + Tên thành phần các số ở hàng thứ nhất?
- + Tên thành phần các số ở hàng thứ hai?
- + Hàng thứ ba yêu cầu ta tìm gì?
- GV cho HS làm phiếu bài tập.
- GV thu và nhận xét một số phiếu.
- GV cho HS nêu cách đặt tính, thực hiện phép tính và cách tính của một số phép tính.
- GV sửa bài
- Nhận xét, tuyên dương.
- GV nhắc HS cẩn thận khi thực hiện phép trừ có nhớ.
- GV nhận xét.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV cho HS quan sát tranh:
- + Bác đưa thư là con gì?
- + Trong mỗi bức thư có những phép tính nào?
- + Để tìm địa chỉ cho bức thư ta phải làm gì?
- GV cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh nhất”
- GV phổ biến luật chơi cách chơi.
- GV quan sát, nhận xét.
- GV đưa ra kết quả đúng.
- GV tuyên dương.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Bài toán yêu cầu tìm gì?
- Muốn tìm số người làm việc ở công ty cuối năm ta làm thế nào?
- GV chốt lại cách giải.
- GV thu một số vở nhanh nhất nhận xét.
- GV nhận xét
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 5:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV cho HS quan sát:

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- Số bị trừ.
- Số trừ.
- Tìm hiệu.
- 2 học sinh làm bảng lớp, cả lớp làm vào phiếu bài tập.
- HS nêu.

- HS lắng nghe

- Hs đọc
- HS trả lời.

- Bác đưa thư là con chuột.
- $382 - 190$, $364 - 126$, $560 - 226$, $900 - 700$
- Phải tìm được kết quả của các phép tính.
- HS lắng nghe và thực hiện chơi.
- HS nhận xét.

- 2 HS đọc.
- Đầu năm, một công ty có 205 người đang làm việc. Đến cuối năm, công ty có 12 người nghỉ việc.
- Hỏi cuối năm công ty đó còn lại bao nhiêu người làm việc?
- Tìm số người làm việc còn lại ở công ty.
- HS trả lời.
- 1HS làm bảng lớp cả lớp làm vào vở.

- HS đọc
- HS trả lời.
- HS quan sát.

+ Bạn Rô – bột đang làm gì? - Để biết bạn có đến được kho báu không cô sẽ tổ chức cho lớp mình tham gia kiểm tra xem Rô- bột đã đến chưa? - GV chia lớp làm 3 nhóm. - GV quan sát, hướng dẫn. - GV cho các nhóm trình bày kết quả của mình. - GV chốt: 392 – 100, 782 – 245, 728 – 348, 380 – 342, 500 + 500. + Kết quả Rô- bột có đến được kho báu không? - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - Chuẩn bị bài mới - Nhận xét giờ học.	- Bạn đang tìm kho báu. - HS lắng nghe. - Lớp làm việc nhóm - HS trình bày kết quả. - Rô- bột đã đến được kho báu. - HS đọc kết quả đúng - HS lắng nghe.
--	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư gửi bố ngoài đảo

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài: Mai An Tiêm ? Em học được điều gì từ câu chuyện? - GV nhận xét, tuyên dương 2. HDHS làm bài tập Bài 1 Gạch dưới các từ ngữ chỉ sự vật trong 2 khổ thơ sau: Tết con muốn gửi bố Gửi hoa lại sợ héo Đường ra đảo xa xôi Cái bánh chưng cho vui	- Học sinh đọc bài - HS trả lời

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
Con viết thư gửi vậy Nhưng bánh thì to quá Hắn bô bằng lòng thôi. Mà hòm thư nhỏ thôi - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV yc HS làm bài vào VBT. - GV mời HS trả lời Bài 2: Theo em, khổ thơ cuối của bài đọc muốn nói điều gì? (đánh dấu x vào ô trống trước đáp án đúng) - GV gọi HS đọc yêu cầu BT - GV YC HS làm bài và trả lời. - GV nhận xét, tuyên dương eo hình thức TC Truyền điện. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- 1 HS đọc - HS làm bài - HS trả lời. (Đáp án: <i>Tết, con, bố, đường, đảo, thư, lòng, hoa, bánh chưng, hòm thư</i>) Lớp nhận xét, đổi chéo vở kiểm tra. - HS đọc - HS thực hiện (Đáp án 1) - Lớp nhận xét. - HS thực hiện

Thứ Sáu ngày 18 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

VIẾT LỜI CẢM ƠN CÁC CHỨC BỘ ĐỘI HẢI QUÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nói được những điều đã biết về các chức bộ đội hải quân.
- Viết được đoạn văn 4-5 câu để cảm ơn các chức bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện về các chức bộ đội hải quân.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển kĩ năng nói, viết lời cảm ơn
- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.
- Biết lắng nghe và bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ, câu chuyện về các chức bộ đội hải quân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho	

- GV giới thiệu một số bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân phù hợp với HS như: Chú hải quân, Anh hải quân và biển, Bố em là lính biển, Chú bộ đội của Tổ quốc em ơi!... - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả. - Tổ chức thi đọc một số câu văn, câu thơ mà HS thích. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học. - GV tổ chức cho HS nêu ý kiến về bài học. - GV nhận xét giờ học.	- 1-2 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện. - HS lắng nghe. - HS chia sẻ. - HS nhắc lại nội dung đã học. - HS nêu
--	--

Tiết 3: Toán

LUYỆN TẬP/94

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách làm tính trừ có nhớ các số trong phạm vi 1000.
- Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính.
- Biết vận dụng phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000.
- Nhận biết ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Phát triển năng lực tính toán và giải quyết vấn đề
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.
- Nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu, tivi chiếu nội dung bài, phiếu bài tập 2.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: Luyện tập - Gọi 2HS lên bảng làm. *Đặt tính rồi tính: HS1: $782 - 245$ HS2: $364 - 126$	- HS làm. - HS làm bảng con.

- GV sửa bài và nhận xét. 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS biết cách làm tính trừ có nhớ các số trong phạm vi 1000. - Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính. - Biết vận dụng phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000. - Nhận biết ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: * Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm bảng con. - GV hướng dẫn HS làm mẫu phép tính $800 + 200$, $1000 - 200$, $1000 - 800$. - GV cho HS thực hiện tính nhẩm. - GV cho HS thấy mối liên hệ giữa phép trừ và phép cộng. - GV cho HS lần lượt làm các phép tính còn lại. - Cho HS nêu cách tính. - GV quan sát, nhận xét. - GV cho HS đọc lại các phép tính đúng. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm phiếu bài tập. - GV thu và nhận xét một số phiếu. - GV cho HS nêu cách tính của một số phép tính. - GV sửa bài - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhắc HS cẩn thận khi thực hiện phép trừ có nhớ. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì?	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Cả lớp viết phép tính vào bảng con. - HS quan sát - HS thực hiện tính. - HS lắng nghe. - HS cùng làm. - HS nhận xét. - HS nêu. - HS đọc. - HS đọc. - 1HS trả lời. - 2 học sinh làm bảng lớp, cả lớp làm vào phiếu bài tập. - HS nêu. - HS lắng nghe - 2 -3 HS đọc. - HS trả lời. - HS trả lời.
---	---

- Bài toán yêu cầu tìm gì? - Muốn tìm số huy chương vàng đoàn thể thao Việt Nam giành được ta làm thế nào? - GV chốt lại cách giải. - GV thu một số vở nhanh nhất nhận xét. - GV nhận xét - GV nhận xét, khen ngợi HS. Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh/T.94. + Mỗi cái áo có màu gì? + Số lớn nhất ghi trên áo nào? + Số nhỏ nhất ghi trên áo nào? + Để tìm được số trên mỗi chiếc áo ta làm thế nào? - GV cho HS chơi trò chơi. - GV phổ biến luật chơi cách chơi. - GV quan sát, nhận xét. - GV đưa ra kết quả đúng. + Số lớn nhất ghi trên áo màu đỏ là số bao nhiêu? + Số nhỏ nhất ghi trên áo màu vàng là số bao nhiêu? - GV viên tuyên dương. Bài 5: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát: + Bạn Rô – bớt đang làm gì? + Cô bé nói gì với Rô- bớt? - Để giúp Rô- bớt sửa lại kết quả đúng cả lớp làm vào bảng con. - GV quan sát, sửa bài. - GV chốt: $529 - 130 = 399$. + Kết quả Rô- bớt làm sai phép tính nào? - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - Chuẩn bị bài mới - Nhận xét giờ học.	- Tìm số huy chương vàng đoàn thể thao Việt Nam giành được. - HS trả lời. - 1HS làm bảng lớp cả lớp làm vào vở. - HS đọc - HS trả lời. - Màu đỏ, màu vàng, màu xanh. - Màu đỏ. - Màu vàng. - Ta phải tìm kết quả của các phép tính. - HS lắng nghe và thực hiện chơi. - HS nhận xét. - Số 126 - Số 95 - HS đọc - HS trả lời. - HS quan sát. - Bạn đang làm tính. - Cậu tính sai rồi. - HS lắng nghe. - 3 HS lên bảng. Cả lớp làm bảng con. - HS trả lời. - HS lắng nghe.
---	---

ĐỌC THƠ VÀ ĐOÁN NGHỀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- HS kể được thêm về công việc của bố mẹ và người thân. Đọc thêm để có góc nhìn vui tươi, tình cảm về các nghề nghiệp trong xã hội.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.
- HS: SGK, bài thơ về nghề nghiệp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

[illegible]

- GV đọc khổ 1 và mời HS lần lượt đọc các khổ thơ sau đó để cả lớp cùng đoán. - Sau đó, GV có thể đưa ra các hình ảnh đã chuẩn bị, mỗi hình ảnh ứng với một khổ thơ, đọc nguyên văn bài thơ để HS tham khảo - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. - Em thích nghề gì nhất? Vì sao? - Nhận xét.	- HS đoán nghề nghiệp trong từng khổ thơ - HS khác nhận xét - HS chia sẻ - HS thực hiện.
--	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư gửi bố ngoài đảo

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài: Mai An Tiêm ? Em học được điều gì từ câu chuyện? - GV nhận xét, tuyên dương 2. HDHS làm bài tập Bài 3: Dựa vào bài đọc, xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào cột thích hợp. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi: + BT yêu cầu gì? - GV gọi 2 HS lần lượt chữa bài. - GV nhận xét, tuyên dương GV có thể YC HS tìm thêm 1 vài từ chỉ hành động khác mà em biết. Bài 4: Viết 1 - 2 câu về tình cảm của em đối với một người thân ở xa. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi:	- Học sinh đọc bài - HS trả lời - HS đọc - HS trả lời - HS nhận xét, đối chiếu vở kiểm tra. - HS đọc yêu cầu

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
+?BT yêu cầu gì? +? Đề viết được các câu đó, cần sử dụng từ chỉ gì? - GV HD HS tìm từ đặt câu vào vở, kết hợp giải nghĩa từ HS chưa rõ (nếu có). -GV gọi 3-5 HS lần lượt chữa bài, nhận xét, sửa chữa. GV có thể chữa bài theo hình thức TC Truyền điện. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS trả lời: Viết 1 - 2 câu về tình cảm của em đối với một người thân ở xa. - HS trả lời: Từ chỉ tình cảm. - HS lắng nghe - HS làm bài - HS thực hiện

Tiết 7: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000, vận dụng giải các bài toán thực tế

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán, giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, màn chiếu

- HS: Vở luyện toán, bảng con

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: Luyện tập - Gọi 2HS lên bảng làm. * Đặt tính rồi tính: HS1: $782 - 245$ HS2: $364 - 126$ - GV sửa bài và nhận xét. 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS biết cách làm tính trừ có nhớ các số trong phạm vi 1000. - Làm được dạng toán có lời văn với một bước tính. - Biết vận dụng phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000. - Nhận biết ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng	- HS làm. - HS làm bảng con.

* Tổ chức hoạt động: *Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm bảng con. - GV hướng dẫn HS làm mẫu phép tính $800 + 200$, $1000 - 200$, $1000 - 800$. - GV cho HS thực hiện tính nhẩm. - GV cho HS thấy mối liên hệ giữa phép trừ và phép cộng. - GV cho HS lần lượt làm các phép tính còn lại. - Cho HS nêu cách tính. - GV quan sát, nhận xét. - GV cho HS đọc lại các phép tính đúng. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS làm phiếu bài tập. - GV thu và nhận xét một số phiếu. - GV cho HS nêu cách tính của một số phép tính. - GV sửa bài - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhắc HS cẩn thận khi thực hiện phép trừ có nhớ. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Bài toán yêu cầu tìm gì? - Muốn tìm số huy chương vàng đoàn thể thao Việt Nam giành được ta làm thế nào? - GV chốt lại cách giải. - GV thu một số vở nhanh nhất nhận xét. - GV nhận xét - GV nhận xét, khen ngợi HS. <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh/T.94.	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Cả lớp viết phép tính vào bảng con. - HS quan sát - HS thực hiện tính. - HS lắng nghe. - HS cùng làm. - HS nhận xét. - HS nêu. - HS đọc. - HS đọc. - 1HS trả lời. - 2 học sinh làm bảng lớp, cả lớp làm vào phiếu bài tập. - HS nêu. - HS lắng nghe - 2 -3 HS đọc. - HS trả lời. - HS trả lời. - Tìm số huy chương vàng đoàn thể thao Việt Nam giành được. - HS trả lời. - 1HS làm bảng lớp cả lớp làm vào vở. - HS đọc - HS trả lời.
---	--

+ Mỗi cái áo có màu gì? + Số lớn nhất ghi trên áo nào? + Số nhỏ nhất ghi trên áo nào? + Để tìm được số trên mỗi chiếc áo ta làm thế nào? - GV cho HS chơi trò chơi. - GV phổ biến luật chơi cách chơi. - GV quan sát, nhận xét. - GV đưa ra kết quả đúng. + Số lớn nhất ghi trên áo màu đỏ là số bao nhiêu? + Số nhỏ nhất ghi trên áo màu vàng là số bao nhiêu? - GV viên tuyên dương. Bài 5: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát: + Bạn Rô – bớt đang làm gì? + Cô bé nói gì với Rô- bớt? - Để giúp Rô- bớt sửa lại kết quả đúng cả lớp làm vào bảng con. - GV quan sát, sửa bài. - GV chốt: $529 - 130 = 399$. + Kết quả Rô- bớt làm sai phép tính nào? - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - Chuẩn bị bài mới - Nhận xét giờ học.	- Màu đỏ, màu vàng, màu xanh. - Màu đỏ. - Màu vàng. - Ta phải tìm kết quả của các phép tính. - HS lắng nghe và thực hiện chơi. - HS nhận xét. - Số 126 - Số 95 - HS đọc - HS trả lời. - HS quan sát. - Bạn đang làm tính. - Cậu tính sai rồi. - HS lắng nghe. - 3 HS lên bảng. Cả lớp làm bảng con. - HS trả lời. - HS lắng nghe.
---	---

**Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:**

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 9 tháng 4 năm 2025
Người thực hiện



Phùng Thị Thanh